

BỘ XÂY DỰNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 173/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 19/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

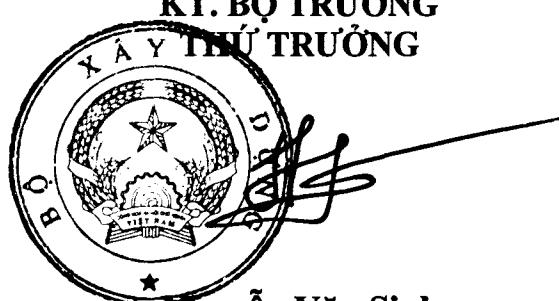
Điều 2. Giao Văn phòng Bộ là đầu mối tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Đơn vị được giao chủ trì, phối hợp chủ động triển khai nhiệm vụ cụ thể theo đúng nội dung, đảm bảo thời hạn quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- BT Phạm Hồng Hà (đề b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Website Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, PC, VP(HCLT-02)



Nguyễn Văn Sinh

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước *(Ban hành kèm theo Quyết định số 173/QĐ-BXD ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Thực hiện Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 28/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kịp thời tuyên truyền, phổ biến Luật bảo vệ bí mật Nhà nước (BMNN) và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động để có nhận thức đầy đủ, tuân thủ và thực hiện nghiêm các quy định của Luật, đảm bảo Luật thực chất đi vào cuộc sống.
2. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết đảm bảo công tác triển khai thi hành Luật bảo vệ bí mật nhà nước được đồng bộ, hiệu quả; sớm đưa công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của Luật đi vào nề nếp.
3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nâng cao trách nhiệm, tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; tăng cường sự phối hợp, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tại đơn vị. Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện, đảm bảo kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, thống nhất.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của Luật và văn bản hướng dẫn thi hành

1.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và việc thực hiện các nhiệm vụ trong giải quyết công việc.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019 và những năm tiếp theo.

1.2. Tập huấn nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bằng hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là lãnh đạo, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác liên quan trực tiếp đến bảo vệ bí mật nhà nước.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019 và những năm tiếp theo.

2. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 19/2005/QĐ-BXD ngày 29/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chế quản lý, lập và sử dụng tài liệu bí mật nhà nước

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định, Bộ Công an ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định, dự kiến Quý I/2020.

3. Xây dựng Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2019; dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2019.

4. Thực hiện các quy định chuyển tiếp của Luật

a) Rà soát, phân loại bí mật nhà nước theo thời gian và độ mật đã được xác định trước ngày 01/01/2019 để xác định thời gian bảo vệ tương ứng với từng cấp độ mật theo quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật.

Trường hợp thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước kết thúc trước thời điểm Luật có hiệu lực (trước ngày 01/7/2020) thì tiến hành gia hạn thời hạn bảo vệ theo quy định tại Điều 20 của luật. Nếu không gia hạn thì giải mật, việc giải mật bí mật nhà nước trước ngày 01/7/2020 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 33/2015/TT-BCA ngày 20/7/2015 của Bộ Công an và Quy chế quản lý, lập và sử dụng tài liệu bí mật nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 19/2005/QĐ-BXD ngày 29/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/6/2021.

b) Trường hợp bí mật nhà nước đã được xác định trước ngày 01/01/2019 không còn thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của Luật này thì phải tiến hành giải mật theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/7/2020 đến 30/6/2021.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bao đảm, sử dụng trong dự toán chi ngân sách nhà nước thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí đảm bảo triển

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí đảm bảo triển khai thi hành Luật, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hành năm theo quy định của pháp luật. Đối với nhiệm vụ triển khai trong năm 2019, các đơn vị sử dụng trong dự toán ngân sách nhà nước được giao đầu năm để triển khai thực hiện.

IV. TÔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ nội dung Kế hoạch này nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này, định kỳ đánh giá, sơ kết, gửi báo cáo về Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2. Giao Văn phòng Bộ làm đầu mối theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chất lượng và tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Trong quá trình thực hiện phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh về Văn phòng Bộ để kịp thời tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

